TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-PT
Ngày: 07/12/2023
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Huy Lưỡng.

Các Thẩm phán: bà Nguyễn Thị Phượng và bà Trần Thị Sâm.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Minh Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2023/TLPT-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

Do Bản án sơ thẩm số 17/2023/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐ-PT ngày 23 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Lê Thị Hồng V, sinh năm 1992; địa chỉ: xóm C, xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

2. Bị đơn: anh Đinh Trọng Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: xóm E, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình.

3. Người kháng cáo: bị đơn anh Đinh Trọng Đ.

Tại phiên tòa có mặt chị Lê Thị Hồng V, anh Đinh Trọng Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Lê Thị Hồng V trình bày:

Chị Lê Thị Hồng V (chị V) và anh Đinh Trọng Đ (anh Đ) được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn. Chị V, anh Đ đã đăng ký kết hôn ngày 15/11/2018 tại UBND xã G, huyện G. Sau khi kết hôn. Chị V, anh Đ chung sống cùng nhau tại

xóm E P, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình. Chị V, anh Đ chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, bản thân anh Đ có lối sống buông thả, bất chấp nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau khiến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Đến khoảng tháng 7 năm 2022, mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng không thể khắc phục được nên chị V đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị V tại xóm C, xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình để sinh sống. Chị V, anh Đ sống ly thân từ đó cho tới nay. Chị V, anh Đ không còn quan tâm, quan hệ gì với nhau nữa. Chị V nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng không thể khắc phục được, tình cảm vợ chồng không còn nên khởi kiện đề nghị Toà án xử cho ly hôn với anh Đ.

Về con chung: chị V và anh Đ có một con chung là cháu Đinh Trọng Hồng P, sinh ngày 16/3/2020. Khi chị V bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị V đã đưa cháu P đi cùng. Đến ngày 17/3/2023, anh Đ đã đến đón cháu P về ở cùng với anh Đ. Chị V đã nhiều lần đến thăm con và đề nghị được đưa con về ở nhưng anh Đ không đồng ý. Chị V và anh Đ trước khi đến kết hôn thì hai người đều đã có gia đình và đã ly hôn. Anh Đ, hiện tại đang nuôi 01 người con riêng với vợ trước nên việc anh Đ cùng lúc nuôi dưỡng cả hai con chưa thành niên là không đảm bảo điều kiện tốt nhất cho các cháu. Hiện tại, chị V đang làm việc gần nhà với mức thu nhập tốt, có thể đảm bảo việc nuôi con khi ly hôn với anh Đ. Chị V đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu P và yêu cầu anh Đ phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị V mỗi tháng là 1.500.000 đồng cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi.

Về tài sản và công nợ chung: chị V không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 09 tháng 5 năm 2023 và Biên bản hoà giải ngày 30 tháng 5 năm 2023, bị đơn là anh Đinh Trọng Đ trình bày:

Quá trình kết hôn, thời gian chung sống, điều kiện làm việc, nơi ở như chị V trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do cách cư xử, ăn ở của chị V không đúng mực với bố mẹ đẻ anh Đ và con riêng của anh Đ. Anh Đ đã nhiều lần góp ý, nhắc nhở chị V thay đổi nhưng chị V không nghe còn quay ra thách thức, chửi anh Đ khiến vợ chồng xảy ra xô sát với nhau, mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng, tình cảm rạn nứt. Đến ngày 14/7/2022, chị V đã tự bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại xóm C, xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình để sinh sống. Chị V, anh Đ sống ly thân với nhau từ đó tới nay không còn quan tâm, quan hệ gì với nhau nữa. Chị V xin ly hôn anh Đại đồng ý ly hôn với chị V.

Về con chung: anh Đ xác định như chị V trình bày là đúng. Nếu Tòa giải quyết anh chị ly hôn, anh Đ đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung và không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ chung: anh Đ không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại văn bản ngày 25 tháng 5 năm 2023, ông Lê Văn H là bố đẻ chị V trình bày ý kiến:

Ông H xác định giữa vợ chồng chị V, anh Đ có xảy ra mâu thuẫn. Khoảng tháng 7/2022, chị V đưa con về nhà ông H sinh sống. Chị V ly thân với anh Đại từ đó đến nay. Chị V, anh Đ không quan tâm tới nhau nữa. Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh Đ đã thật sự trầm trọng, việc ly hôn hay không tùy thuộc vào quyết định giữa chị V và anh Đ.

Từ tháng 7/2022 đến tháng 3/2023, chị V cùng cháu Đinh Trọng Hồng P sống cùng với vợ chồng ông H. Gia đình chăm sóc nuôi dạy cháu chu đáo. Hiện nay, vợ chồng ông H đều khoẻ mạnh, có đủ điều kiện về thời gian để phụ giúp chị V nuôi con. Nhà đất rộng dãi, thoáng mát, đầy đủ điều kiện vật chất cho mẹ con chị V sinh sống. Ông H đề nghị Toà án giải quyết cho chị V được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu P.

Tại văn bản ngày 23 tháng 5 năm 2023, ông Đinh Trọng H1 và bà Lê Thị T là bố đẻ anh Đ trình bày ý kiến:

Vợ chồng ông H1, bà T xác định sau khi cưới vợ chồng anh Đ, chị V về chung sống với gia đình ông H1, bà T và mở quán C. Quá trình chung sống có xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do chị V sống không đúng mực. Khoảng tháng 7/2022, chị V đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị V sinh sống. Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh Đ đã thật sự trầm trọng không thể khắc phục được. Việc ly hôn hay không tùy thuộc vào quyết định giữa chị V và anh Đ.

Hiện nay, anh Đ đang chung sống với vợ chồng ông H1, bà T. Anh Đ đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Trọng Hoàng N, sinh ngày 09/9/2009 là con riêng của anh Đ với người vợ trước và cháu Đinh Trọng Hồng P là con chung của anh Đ với chị V. Ông H1, bà T đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu P cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Ông H1, bà T tạo điều kiện đảm bảo cho bố, con anh Đ sinh sống.

Tại Bản án sơ thẩm số 17/2023/HNGĐ-ST ngày 28/7/2023, Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình đã quyết định:

Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117, 119 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Hồng V xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Đinh Trọng Đ.

1. Về quan hệ hôn nhân: cho chị Lê Thị Hồng V được ly hôn với anh Đinh Trọng Đ.

2. Về nuôi con chung:

Giao cháu Đinh Trọng Hồng P1, sinh ngày 16/3/2020 cho chị Lê Thị Hồng V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đinh Trọng Đ có quyền đi lại thăm nom con mà không ai ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đinh Trọng Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền

nuôi con chung cùng với chị V môi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), bắt đầu từ tháng 8/2023 cho đến khi cháu P1 đủ 18 tuổi.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về nghĩa vụ chậm trả tiền, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền, án phí, quyền thỏa thuận thi hành án, quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, anh Đinh Trọng Đ có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết cho anh được nuôi cháu Đinh Trọng Hồng P, sinh ngày 16/3/2020; yêu cầu xác minh cụ thể mức lương và chức vụ làm việc của chị Lê Thị Hồng V tại công ty mà chị V đang làm có video và hình ảnh cụ thể trong 30 ngày và xác minh cụ thể công việc của anh Đ trong 30 ngày; yêu cầu đến cơ quan Công an xã G xác minh cụ thể việc chị V có hành vi bạo lực hay không.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, xuất trình các bảng lương từ tháng 01/2023 đến tháng 11/2023 (bản chính có dấu đỏ của Công ty TNHH Đ3) thể hiện mức lương của chị V chức vụ TP thấp nhất là 15.310.000 đồng (tháng 01/2023), cao nhất là 19.701.053 đồng (tháng 11/2023). Chị V, xét thấy điều kiện nuôi dưỡng con của chị V là tốt nhất nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị đơn, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xuất trình văn bản có tiêu đề Giấy xác nhận thu nhập thể hiện nội dung anh Đinh Trọng Đ vị trí công tác là đầu bếp có mức lương các tháng 4, 5, 6 năm 2023 mỗi tháng là 7.000.000 đồng (có xác nhận của Công ty TNHH I). Anh Đ khẳng định anh Đ có kinh nghiệm nuôi con nên đề nghị Toà án giao cháu P cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đ còn đề nghị việc chị V nêu lý do ly hôn là anh Đ rượu chè, cờ bạc là không đúng. Khi còn chung sống đi làm được bao nhiêu tiền anh Đ đều đưa hết cho chị V. Anh Đ đề nghị Toà án không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị V vì để cháu P có bố, có mẹ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thư ký, Thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Kiểm sát viên tham gia phiên toà đã phân tích các tình tiết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử: không chấp nhận kháng cáo của anh Đinh Trọng Đ, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 17/2023/HNGĐ-ST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. Anh Đinh Trọng Đ phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của anh Đinh Trọng Đ được làm trong thời hạn pháp luật quy định, đúng hình thức và nội dung theo quy định tại các Điều 272, 273, 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị V và anh Đ thừa nhận chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra va chạm cãi chửi nhau. Chị V đã về nhà bố mẹ đẻ tại xóm C, xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình để sinh sống, anh Đ, chị V sống ly thân với nhau từ tháng 7/2022 đến nay. Hiện tại, chị V, anh Đ việc của ai người đó làm, thu nhập của ai người đó quản lý, không còn quan tâm, quan hệ gì với nhau nữa. Mặt khác, gia đình bố, mẹ đẻ anh Đ và bố đẻ chị V đều xác định mâu thuẫn vợ chồng anh Đ, chị V đã trầm trọng. Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị V, cho ly hôn giữa Lê Thị Hồng V và anh Đinh Trọng Đ là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Về việc nuôi con khi ly hôn

Chị V và anh Đ xác định có một con chung là cháu Đinh Trọng Hồng P, sinh ngày 16/3/2020. Đến thời điểm xét xử phúc thẩm cháu P mới hơn 03 tuổi.

Anh Đ đang trực tiếp nuôi dưỡng con riêng chưa thành niên với người vợ trước là cháu Đinh Trọng Hoàng N, sinh ngày 09/9/2009.

Chị V cung cấp các tài liệu thể hiện mức thu nhập hàng tháng từ 15 triệu đồng trở lên (theo bản lương của Công ty TNHH Đ3).

Anh Đinh Trọng Đ cung cấp 01 Giấy xác nhận thu nhập ngày 06/5/2023 có xác nhận của Công ty TNHH MTV D với mức lương đầu bếp trung bình 12.000.000 đồng/tháng và 01 Giấy xác nhận thu nhập ngày 05/7/2023 có xác nhận của Công ty TNHH I mức lương đầu bếp trung bình 7.000.000 đồng/tháng.

Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ có đủ căn cứ để xác định chị V và anh Đ đều đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung.

Xét anh Đ đang trực tiếp nuôi một con riêng chưa thành niên. Chị V không phải trực tiếp nuôi con chưa thành niên. Cháu P còn nhỏ mới hơn 3 tuổi. Do đó, để đảm bảo sự phát triển tốt nhất cả về thể chất và tinh thần cho cháu P cần giao cháu P cho chị V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và buộc anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Bản án sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của chị V khi ly hôn là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Đinh Trọng Đ, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 17/2023/HNGĐ-ST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình.

[3] Do kháng cáo của anh Đinh Trọng Đ không được chấp nhận nên anh Đ phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Đinh Trọng Đ; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 17/2023/HNGĐ-ST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: anh Đinh Trọng Đ phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0004315 ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Ninh Bình.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- TAND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Phòng KTNV-THA;
- Đương sự;
- Lưu HCTP, Toà DS, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Huy Lưỡng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phượng **Trần Thị Sâm** **Đinh Huy Lưỡng**